

**BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2014-2015 VÀ
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2015-2016**

Khoa CNTT báo cáo tổng kết năm học 2014-2015 và xây dựng phương hướng nhiệm vụ năm học 2015 – 2016 như sau:

I. Báo cáo tổng kết năm học 2014-2015**1. Tình hình về đội ngũ CB-GV**

- Cơ cấu tổ chức của khoa: Ban CN khoa gồm 3 người; 3 bộ môn: Mạng và truyền thông, Hệ thống thông tin, Phương pháp; 1 trợ lý giáo vụ; 1 trợ lý văn phòng khoa.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên trong khoa là 31 (28 biên chế, 3 hợp đồng); 01 giảng viên có trình độ Tiến sỹ, 17 giảng viên có trình độ thạc sỹ, 12 cán bộ - giảng viên có trình độ cử nhân, kỹ sư. Bao gồm:

+ 25 giảng viên biên chế

+ 03 giảng viên tập sự (tuyển tháng 2 và tháng 9 năm 2014)

+ 03 KTV phòng máy (hợp đồng 01 năm)

+ 02 bảo vệ (01 bảo vệ hợp đồng 01 năm)

- Số giảng viên đi học tập, bồi dưỡng dài hạn:

+ 02 giảng viên đi học nghiên cứu sinh trong nước.

+ 03 giảng viên đang học cao học tại Huế, Đà Nẵng.

+ 02 giảng viên đang học cao học tại Đại học Quốc gia HCM

+ 01 giảng viên đang học cao học tại nước ngoài (Công Hòa Pháp)

+ 02 giảng viên nữ đang nghỉ sinh.

2. Tình hình về cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, học tập

Khoa CNTT có 02 địa điểm giảng dạy học tập: cơ sở 99 Hùng vương có 10 phòng học lý thuyết, 03 phòng máy thực hành, 01 phòng bảo trì; cơ sở Phan Đình Phùng (nhà H) có 10 phòng thực hành máy tính (trong đó có 02 phòng thực hành mạng Cisco, 01 phòng thí nghiệm thực hành mạng).

3. Tình hình về số lượng lớp, số lượng học sinh- sinh viên của khoa

- Năm học 2014 – 2015 khoa CNTT có tổng cộng 19 lớp:

+ 6 lớp đại học Công nghệ thông tin hệ chính quy

+ 3 lớp đại học sư phạm tin hệ chính quy

+ 1 lớp đại học Công nghệ thông tin hệ vừa làm vừa học (*tốt nghiệp tháng 12/2014*)

+ 5 lớp cao đẳng Công nghệ thông tin hệ chính quy

+ 3 lớp cao đẳng sư phạm tin

+ 1 lớp trung cấp hệ thống thông tin văn phòng hệ chính quy.

4. Những kết quả đạt được**4.1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng**

Khoa luôn chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục pháp luật cho CBVC, học sinh, sinh viên (HSSV) chấp hành đúng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước; nội quy, quy chế khoa và nhà trường; không để xảy ra những biểu hiện tiêu cực làm ảnh hưởng đến công tác dạy và học trong khoa.

- Tích cực triển khai quán triệt học tập các Nghị quyết của cấp trên. Tổ chức, phân công, phối hợp chặt chẽ giữa khoa và các đoàn thể trong đơn vị triển khai nội dung, kế hoạch: “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; “Chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục”,...

- Thông qua các hoạt động trên đã tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của CBVC và HSSV; góp phần vào việc nâng cao chất lượng dạy và học trong khoa.

4.2 Công tác đánh giá phân loại, thi đua khen thưởng

- Năm học 2014-2015 khoa CNTT đã đạt nhiều thành tích như sau:

+ Về tập thể: được xét công nhận danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, đề nghị UBND tỉnh khen

+ Về cá nhân: có 9 GV được đánh giá phân loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” năm học 2014-2015; có 5 GV được công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, 03 CBGV khen thưởng cấp trường.

- Có 01 GV được Hội đồng thi đua trường công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh” năm 2015 và đề nghị UBND tỉnh xét đề nghị danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn Quốc” vào năm 2016.

4.3 Công tác quản lý HS-SV và công tác GVCN-CVHT

- Khoa phân công một phó trưởng khoa phụ trách mảng công tác HSSV và công tác GVCN-CVHT.

- Năm học 2014-2015 công tác GVCN-CVHT đã được thực hiện theo đúng quy định của nhà trường; duy trì sinh hoạt lớp theo TKB tuần; tổ chức xét rèn luyện theo đúng thời gian và quy định của khoa, trường; hướng dẫn, tư vấn cho sinh viên đăng ký môn học theo quy định của phương thức đào tạo theo học chế tín chỉ.

- Công tác quản lý HS-SV về nề nếp sinh hoạt, học tập, rèn luyện luôn được khoa và GVCN-CVHT chú trọng, đặc biệt là tình hình học tập, rèn luyện của SV Lào

- Một số tồn tại:

+ Một số hồ sơ công tác GVCN - CVHT, các sổ biên bản họp lớp chưa được ghi chi tiết, cụ thể, đầy đủ, kịp thời.

+ Việc theo dõi các hoạt động của lớp chưa được một số GVCN-CVHT chú trọng.

+ Việc cố vấn học tập cho sinh viên theo quy chế học tín chỉ chưa được giảng viên là CVHT chủ động, tích cực hướng dẫn cho SV.

4.4 Công tác đào tạo

- Khoa phân công một phó trưởng khoa phụ trách mảng công tác đào tạo; một giảng viên kiêm trợ lý công tác giáo vụ khoa để thực hiện mảng công tác đào tạo khoa.

- Năm học 2014-2015 khoa đã thực hiện đúng tiến độ đào tạo các bậc học theo kế hoạch được duyệt.

II. Phương hướng nhiệm vụ năm học 2015-2016

1. Công tác xây dựng đội ngũ

- Ổn định việc đào tạo bồi dưỡng, rèn luyện NVSP cho đội ngũ GV tuyển mới từ năm 2014.

- Ưu tiên việc học tập nâng cao trình độ theo hướng đi NCS, đi học cao học dài hạn ở nước ngoài.

- Cử ít nhất 2 giảng viên đi học sau đại học trong năm 2015-2016.

2. Công tác đào tạo và các hoạt động chuyên môn

- Ổn định tiến độ giảng dạy, học tập đã được phê duyệt trong năm học.

- Phối hợp với các phòng ban và các khoa liên quan để thực hiện tốt các kế hoạch giảng dạy, học tập và thực hành phòng máy.

- Tăng cường công tác dự giờ, thăm lớp tổ chức ở cấp bộ môn, cấp khoa. Đôn đốc, nhắc nhở bộ môn tăng cường công tác chỉ đạo chuyên môn nhằm thực hiện có chất lượng công tác giảng dạy chuyên ngành, công tác nghiệp vụ sư phạm, NCKH,...

- Tiếp tục phân cấp cho Bộ môn công tác kiểm tra giám sát chuyên môn, lịch trình giảng dạy, công tác đề thi, chấm thi theo đúng quy định. Bộ môn quản lý đến từng Mã môn học (*Bộ môn quản lý và duyệt đề thi theo mã môn học*)

- Tích cực triển khai và rà soát các đề cương chi tiết cho các học phần theo học chế tín chỉ bậc đại học, cao đẳng để có đề xuất góp ý nâng cao chất lượng môn học.

- Tiếp tục duy trì các hoạt động thành lập và bồi dưỡng cho các đội tuyển Olympic tin học sinh viên, các hội thi chuyên ngành CNTT cho SV.

3. Công tác nghiên cứu khoa học

- Đẩy mạnh công tác NCKH trong giảng viên, sinh viên.

- Tham gia đề tài nghiên cứu khoa học cấp khoa, trường và giảng viên tích cực viết báo đăng trên tạp chí KHCVN trong và ngoài trường (*ít nhất 05 bài báo đăng tạp chí KHCVN*).

- Duy trì và nâng cao hơn nữa chất lượng công tác nghiên cứu khoa học trong học sinh, sinh viên (*ít nhất là 10 đề tài NCKH trong sinh viên*).

- Phát động hội thi sáng tạo phần mềm cấp khoa dành cho sinh viên và chọn ra các đề tài có chất lượng, có ý nghĩa thực tiễn tham gia hội thi sáng tạo kỹ thuật của tỉnh tổ chức hằng năm.

- Tích cực tham gia hội thi GV dạy giỏi, hội thi NVSP cấp khoa

4. Công tác quản lý học sinh, sinh viên

- Tăng cường hơn nữa công tác học sinh, sinh viên để thực hiện tốt các kế hoạch học tập, sinh hoạt và rèn luyện trong năm học. Đưa các hoạt động phong trào trong HS-SV ngày càng đi vào nề nếp.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa GVCN, cố vấn học tập với Liên chi Đoàn thanh niên, Hội sinh viên khoa để triển khai tốt các kế hoạch hoạt động học tập, rèn luyện, các công tác phong trào trong năm học 2015-2016.

- Phối hợp và phát huy các hoạt động của Hội sinh viên khoa, liên chi đoàn khoa để tạo nếp sinh hoạt văn minh, dân chủ và các hoạt động phong trào thanh niên trong trường học.

5. Công tác đoàn thể

- Các bộ môn đã theo dõi đúng phân công giảng dạy, các yêu cầu của môn học, lịch trình giảng dạy.

- Kế hoạch thời khóa biểu, sổ lên lớp, sổ nhật ký thực hành,... đã được giảng viên trong và ngoài khoa nghiêm túc thực hiện.

- Một số tồn tại:

+ Một số giảng viên còn vi phạm công tác chuyên môn: nộp trễ đề thi, nghĩ coi thi không lý do, lịch trình và bài giảng chưa đúng quy cách, khoa học,....

+ Bộ môn chưa giám sát tốt nội dung, hình thức một số đề thi học kỳ của GV.

+ Công tác dự giờ chưa được bộ môn duy trì thường xuyên

4.5 Công tác NCKH, tự bồi dưỡng

- Công tác NCKH trong GV và SV được thực hiện nghiêm túc, thường xuyên

- Kết quả đạt được: Có 03 bài báo đăng Quốc tế (Lương Văn Nghĩa, Đặng Thanh Tuấn), 03 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành trong nước (Phạm Thị Minh Thương, Nguyễn Văn Toán, Võ Đức Lâm); 04 bài báo đăng tạp chí KH&CN trường và nhiều bài báo khoa học trên hội thảo Bộ môn, kỹ yếu Hội thảo, hội nghị trong và ngoài trường; có 11 đề tài NCKH của SV cấp khoa (07 đề tài đã nghiệm thu đạt); 02 đề tài NCKH sinh viên đạt giải cấp trường (01 Giải nhất – SV Hà Quang Bảo và 01 giải ba – SV Lê Văn Phương).

- Công tác tự bồi dưỡng sau đại học: trong năm học, khoa có 01 GV bảo vệ thành công luận án tiến sỹ (Phạm Văn Trung), 02 GV bảo vệ thành công luận văn Thạc sỹ (Phạm Thị Minh Thương, Nguyễn Thị Thùy Trang)

- Có 03 GV tham gia Hội thi Giảng viên dạy giỏi cấp khoa, Có 03 GV tham gia Hội thi Giảng viên dạy giỏi cấp trường (có 01 GV đạt giải Ba – Phạm Văn Thọ)

- Năm học 2014-2015 tiếp tục có 01 GV đi làm NCS tại Đà Nẵng, 02 GV học cao học tại Tp. HCM, 01 GV học cao học tại Cộng hòa Pháp

- Một số tồn tại:

+ Một số giảng viên chưa hoàn thành nhiệm vụ NCKH, tự bồi dưỡng trình độ

+ Một số giảng viên chưa tích cực tham gia làm đề tài NCKH, viết bài báo khoa học và hướng dẫn SV NCKH,...

4.6. Công tác hoạt động phong trào, đoàn thể

- Khoa và công đoàn bộ phận khoa đã tích cực phối hợp thực hiện các kế hoạch công tác đã đề ra trong năm học

- Liên chi Đoàn thanh niên khoa phối hợp với Hội sinh viên khoa đã tích cực thực hiện tốt các kế hoạch phong trào, nề nếp sinh hoạt, rèn luyện trong HSSV

- Trong năm học 2014-2015, các đoàn thể trong khoa đạt rất nhiều thành tích về các hoạt động phong trào văn nghệ, thể thao trong sinh viên; Công đoàn khoa đạt Giải nhất bóng đá trong CBVC nhà trường,...

- Một số tồn tại:

+ Công đoàn bộ phận khoa chưa chủ động tích cực trong một số kế hoạch phong trào cho CBVC khoa và TT NN-TH

+ Liên chi Đoàn thanh niên khoa chưa xây dựng các hoạt động sinh hoạt chuyên môn thiết thực, các hoạt động giao lưu trong sinh viên nhằm tăng tính đoàn kết, sinh hoạt tập thể và giao lưu với SV nước bạn Lào

- Khoa phân công 01 đồng chí lãnh đạo khoa trực tiếp theo dõi, chỉ đạo mảng công tác đoàn thể.

- Tập trung phối hợp triển khai các kế hoạch hoạt động của Công đoàn bộ phận khoa CNTT, Liên chi đoàn thanh niên khoa từ đầu năm học. Phát huy những việc đã làm được, làm tốt trong năm học 2014 – 2015 và tích cực đề xuất, tổ chức các hoạt động phong trào bổ ích cho HSSV, nhất là hoạt động phong trào của Hội sinh viên.

- Xây dựng các kế hoạch phong trào thiết thực trong GV, HS-SV và SV Lào

6. Công tác thi đua - khen thưởng

- Đẩy mạnh phong trào thi đua, các hoạt động thi đua trong CBVC, HSSV. Xây dựng nội dung và kế hoạch, chương trình tổ chức các đợt thi đua đầu năm học mới.

- Tổ chức đăng ký danh hiệu thi đua tập thể, cá nhân năm học 2015-2016.

- Theo dõi sát các hoạt động phong trào, các hoạt động có chủ điểm, chủ đề của CBVC, HSSV, của các đoàn thể để có tổng kết, đánh giá khen thưởng, động viên kịp thời.

Chỉ tiêu thi đua năm học 2015-2016:

6.1. Danh hiệu tập thể

- Tập thể khoa đạt danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc", Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen.

6.2. Danh hiệu cá nhân

- Đối với CBVC:

+ 40 % Phân loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ 100 % Đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.

+ 15 % Đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

- Đối với HSSV:

+ Tỷ lệ lên lớp đạt 95% (hệ đào tạo niên chế);

+ Tỷ lệ học tập khá, giỏi đạt 15%;

+ Tỷ lệ xét công nhận tốt nghiệp đạt trên 80% (theo từng khóa học);

+ Phần đầu không có CBVC, HSSV vi phạm pháp luật, chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, Quy chế của ngành giáo dục và đào tạo.

Trên đây là báo cáo tổng kết năm học 2014 - 2015 và phương hướng hoạt động trong năm học 2015 - 2016 của Khoa CNTT nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ đã đề ra từ Hội nghị CB-VC khoa năm học 2015-2016.

Nơi nhận:

- Trường ĐH PVD (báo cáo)

- Lưu khoa.

TRƯỞNG KHOA CNTT



LƯƠNG VĂN NGHĨA

